

BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 166 /VINAINCON-TCKT
V/v giải trình Báo cáo tài chính kiểm
toán năm 2022

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tổng công ty) giải trình về Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán như sau:

1. Số liệu báo cáo

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Chênh lệch	% Tăng /giảm
Báo cáo tài chính tổng hợp				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	210.238	386.093	-175.855	-46%
Giá vốn hàng bán	204.870	365.065	-160.195	-44%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	5.368	21.028	-15.660	-74%
Doanh thu hoạt động tài chính	41.779	45.244	-3.465	-8%
Chi phí tài chính		9.145	-9.145	-100%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	35.224	42.511	-7.287	-17%
Lợi nhuận khác	2.844	1.804	1.040	58%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	14.767	16.420	-1.653	-10%
Báo cáo tài chính hợp nhất				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.638.241	4.263.311	-1.625.070	-38%
Giá vốn hàng bán	2.571.656	4.026.607	-1.454.951	-36%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	66.585	236.704	-170.119	-72%
Doanh thu hoạt động tài chính	49.803	119.461	-69.658	-58%
Chi phí tài chính	224.258	166.959	57.299	34%
Chi phí bán hàng	15.885	28.281	-12.396	-44%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	173.729	187.190	-13.461	-7%
Lợi nhuận khác	14.301	6.435	7.866	122%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	-294.652	-38.730	-255.922	-661%



2. Nguyên nhân chênh lệch

2.1. Báo cáo tài chính Tổng hợp năm 2022

Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV cả năm giảm 46%, Doanh thu tài chính giảm 8%, nguyên nhân do tình hình hoạt động xây lắp của Tổng công ty gặp khó khăn, trong khi đó chi phí đầu vào đều tăng dẫn đến Lợi nhuận gộp giảm 15.660 triệu đồng, tương đương 74%. Tuy nhiên, Chi phí tài chính giảm 9.145 triệu đồng, do trong năm trước có trích lập các khoản dự phòng với số tiền là 9.144 triệu đồng, trong khi đó năm nay không phải trích lập dự phòng. Chi phí quản lý được tiết giảm là 7.287 triệu đồng, tương đương 17% so với cùng kỳ năm trước. Các nguyên nhân trên dẫn đến Lợi nhuận sau thuế TNDN trong năm 2022 giảm so với năm 2021 là 1.653 triệu đồng, tương đương giảm 10%.

2.2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ toàn Tổng công ty giảm đáng kể so với cùng kỳ năm trước, giảm 1.625.070 triệu đồng, tương đương giảm 38%, dẫn đến Lợi nhuận gộp giảm 170.119 triệu đồng, tương đương giảm 72%, nguyên nhân do Doanh thu bán hàng tại một số đơn vị giảm mạnh. Tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn doanh thu bán hàng giảm một nửa so với năm 2021, do tiêu thụ xi măng gặp nhiều khó khăn, giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao (chủ yếu là giá than) dẫn đến chi phí biến đổi tăng đột biến, cùng đó Công ty ghi nhận khoản lỗ chênh lệch tỷ giá đánh giá lại gốc ngoại tệ là 45.495 triệu đồng, trong khi đó năm 2021 ghi nhận lãi chênh lệch tỷ giá là 112.685 triệu đồng làm cho Chi phí tài chính toàn Tổng công ty tăng 57.229 triệu đồng, Doanh thu tài chính giảm 69.658 triệu đồng. Tại Công ty cổ phần BTLT Thủ Đức sản lượng bán hàng giảm mạnh (giảm so với năm 2021 là 475.939 triệu đồng) nguyên nhân do thị trường sản phẩm vẫn chưa phục hồi sau dịch bệnh Covid. Các nguyên nhân trên dẫn đến Lợi nhuận sau thuế TNDN toàn Tổng công ty trong năm 2022 tăng lỗ 255.922 triệu đồng.

3. Về ý kiến của Kiểm toán viên tại BCTC năm 2022

3.1. Ý kiến kiểm toán: “Dự án Tổ hợp Thương mại Văn phòng 119 đường K2 Cầu Diễn của Công ty con - Công ty Cổ phần Xây lắp và Sản xuất Công nghiệp có chi phí sản xuất kinh doanh dở dang còn lại đến ngày 31/12/2022: 17,65 tỷ VND (tại ngày 01/01/2022 là 17,4 tỷ VND). Công ty Cổ phần Xây lắp và Sản xuất Công nghiệp đã lập hồ sơ đề nghị Chủ đầu tư bổ sung giá trị của dự án là 27,7 tỷ VND. Tại ngày lập Báo cáo tài chính hợp nhất, dự án chưa được Chủ đầu tư chấp thuận giá trị thanh toán đề nghị bổ sung nên chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Tổng Công ty.”

Giải trình: Công trình này được Công ty cổ phần Xây lắp và sản xuất công nghiệp – Công ty con của Tổng công ty thi công từ đầu năm 2017, đã thi công xong nhưng nhiều năm nay vẫn chưa được Chủ đầu tư phê duyệt quyết toán, chi phí dở dang đến 31/12/2022 là 17,65 tỷ đồng. Trong quá trình thi công, phát sinh một số chi phí (ngoài hợp đồng), Công ty đã lập hồ sơ (khoảng 27,7 tỷ đồng) đề nghị Chủ đầu tư phê duyệt bổ sung nhưng đến nay chưa được phê duyệt. Do vậy



Công ty chưa đủ căn cứ đề xuất hóa đơn ghi nhận doanh thu đối với toàn bộ chi phí nói trên theo quy định.

3.2. Ý kiến kiểm toán: “*Tại ngày 31/12/2022, chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công trình, dự án không biến động của các công ty con với giá trị: 43,46 tỷ VND (tại ngày 01/01/2022 là 52,53 tỷ VND). Các công ty con vẫn đang làm việc với Chủ đầu tư về việc thanh quyết toán các công trình này nên chúng tôi chưa có đủ cơ sở để đánh giá và xác định ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Tổng Công ty.*”

Giải trình: Các công trình này phát sinh từ các năm trước tại các đơn vị. Nguyên nhân chủ yếu là do các công trình này chưa được chủ đầu tư hoặc cấp có thẩm quyền ký phê duyệt quyết toán.

3.3. Ý kiến kiểm toán: “*Tại ngày 31/12/2022, số dư các khoản công nợ phải thu, phải trả tại một số công ty con không thay đổi qua các năm với giá trị lần lượt là: 117,77 tỷ VND và 147,46 tỷ VND (tại 01/01/2022 với giá trị lần lượt là 132,25 tỷ VND và 168,08 tỷ VND). Chúng tôi không đánh giá được khả năng thu hồi, thanh toán đối với số dư các khoản công nợ nói trên cũng như ảnh hưởng của nó đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 kèm theo của Tổng Công ty.*”

Giải trình: Các đơn vị Tổng công ty đã phối hợp với đơn vị kiểm toán phát hành thư xác nhận, đối chiếu công nợ phải thu, phải trả tại ngày 31/12/2022 gửi tới tất cả các khách hàng. Tuy nhiên số lượng khách hàng ký đối chiếu và gửi lại cho một số Đơn vị còn thiếu, do vậy một số Công ty chưa có đầy đủ biên bản đối chiếu công nợ tại thời điểm 31/12/2022. Lý do: Do đặc thù trong lĩnh vực XDCB, các công trình có thời gian thi công kéo dài, một công trình, dự án có nhiều hạng mục, nhiều giai đoạn thực hiện, công trình đã thi công xong nhưng chủ đầu tư chưa phê duyệt quyết toán, thanh lý hợp đồng, đặc biệt có nhiều các dự án đã kéo dài nhiều năm. Nhiều dự án các Chủ đầu tư không ký xác nhận, đối chiếu công nợ cho các nhà thầu, lấy lý do là chờ Kiểm toán nhà nước thực hiện xong kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành mới xác định giá trị chính thức và thanh lý hợp đồng, xác nhận nợ với các nhà thầu.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.



Đỗ Chí Nguyễn